

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: Trường Tiểu học Đông Xuyên

2. Địa chỉ: Thôn Đông Cao, xã Đông Xuyên

Email: thdongxuyen@gmail.com

Cổng thông tin điện tử: <http://ng-thdongxuyen.haiduong.edu.vn/>

3. Loại hình: Công lập. Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân huyện Ninh Giang

4. Sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu:

Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện để mỗi giáo viên và học sinh đều cảm nhận được "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui". Tạo điều kiện tốt nhất để mỗi học sinh được học tập, rèn luyện nhằm phát triển tối đa các phẩm chất và năng lực, đảm bảo khi Hoàn thành Chương trình Tiểu học ở nhà trường, các em phải là những người có đạo đức, có sức khỏe, yêu quê hương đất nước, có lòng tự hào dân tộc, có các kỹ năng sống cơ bản theo lứa tuổi, có kiến thức chắc chắn để học tốt ở bậc học sau.

Tầm nhìn: Trường Tiểu học Đông Xuyên là một trong các trường tiểu học uy tín của ngành GD&ĐT huyện Ninh Giang. Ngôi trường tin cậy để giáo viên - học sinh sẽ lựa chọn cho mình dạy - học, thể hiện quyết tâm, khát vọng vươn cao trong nghề nghiệp và cuộc sống. Đồng thời giáo dục cho học sinh: "Tự tin - Tự lực - Biết phản biện - Gắn kết thực tiễn - Định hướng tương lai". Ngôi trường của niềm tin và hi vọng.

-Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn cố gắng xây dựng trường Trường Tiểu học Đông Xuyên phát triển bền vững, tiên tiến hiện đại với những giá trị mới, thực tiễn trong việc đổi mới phương pháp dạy học của thời kỳ hội nhập.

- Giá trị cốt lõi:

+ Giáo viên: "Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên hiểu và làm tốt công việc của mình".

+ Học sinh: Thực hiện tốt phương châm: Học sinh trường Trường Tiểu học Đông Xuyên: "Năng động – Thân thiện – Sáng tạo".

- Mục tiêu: Không ngừng nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường, phấn đấu đạt kiểm định mức độ 2, trường chuẩn quốc gia mức độ 1 trong năm học 2024 – 2025.

5. Quá trình hình thành và phát triển của nhà trường

- Trường Tiểu học Đông Xuyên tiền thân là trường cấp 1 Đông Xuyên được thành lập năm 1959. Năm 1978, trường mở thêm các lớp 5,6,7 và mang tên Trường Phổ thông cơ sở Đông Xuyên. Năm học 1992-1993, trường được tách ra và mang tên Trường Tiểu học Đông Xuyên như hiện nay.

- Hiện nay trường chưa được kiểm định, đánh giá ngoài. Nhà trường đang phấn đấu trong năm học 2024-2025 được kiểm tra, đánh giá ngoài đạt kiểm định mức độ 1.

6. Thông tin người đại diện

- Họ và tên: Nguyễn Xuân Lãm

- Chức vụ: Hiệu trưởng. Số điện thoại: 0383216168

- Email: lamgiao1981@gmail.com (Nguyenxuanlamth@pgd.edu.vn)

7. Tổ chức bộ máy

STT	Số văn bản	Ngày	Cơ quan ban hành	Trích yếu
1	3405/QĐ-UBND	24/8/2021	UBND huyện Ninh Giang	Quyết định thành lập Hội đồng trường
	563/QĐ-PGDĐT	18/10/2023	Phòng GD&ĐT Ninh Giang	Quyết định kiện toàn Hội đồng trường
2	3395/QĐ-UBND	08/7/2022	UBND huyện Ninh Giang	Quyết định về việc điều động, bổ nhiệm Hiệu trưởng trường TH Đông Xuyên
3	2343/QĐ-UBND	30/09/2020	UBND huyện Ninh Giang	Quyết định Bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng
4	05/QĐ-THĐX	12/9/2024	Trường tiểu học Đông Xuyên	Quyết định về việc Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị
5	12/KH-THĐX	16/9/2020	Trường tiểu học Đông Xuyên	Kế hoạch Chiến lược phát triển GD giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030
6	10/KH-THĐX	06/9/2022	Trường tiểu học Đông Xuyên	Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030

II. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

1. Nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01	00	00	00	00	01	
Phó hiệu trưởng	01	01	00	00	00	01	
Giáo viên	24	21	00	00	24	00	
Nhân viên	2	02	00	00	02	00	
Cộng	28	24	00	00	26	2	

2. Chuẩn nghề nghiệp

STT	Đội ngũ	Đạt chuẩn nghề nghiệp Năm 2024	Năm 2023
1	Cán bộ quản lý	02 - 100%	100%
2	Giáo viên	24 - 100%	100%
<i>Tổng cộng</i>		26 - 100%	100%

3. Bồi dưỡng hàng năm

STT	Đội ngũ	Hoàn thành bồi dưỡng Năm 2024	Năm 2023
1	Cán bộ quản lý	02 - 100%	100%
2	Giáo viên	24 - 100%	100%
<i>Tổng cộng</i>		26 - 100%	100%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Thông tin chung: Diện tích trường: 6578m² Số điểm trường: 01
Diện tích bình quân tối thiểu/HS: 13,68m²/học sinh

2. Hạng mục khối phòng

STT	Hạng mục	Số lượng	Ghi chú
-----	----------	----------	---------

Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng Hiệu trưởng	01	
2	Phòng Phó hiệu trưởng	01	
3	Kế toán – Văn thư	01	
4	Văn phòng	01	
Khối phòng học - chức năng			
1	Phòng học	16	
2	Phòng Âm nhạc	01	Đang hoàn thiện
3	Phòng Tin học	01	
4	Phòng Tiếng Anh	01	Đang hoàn thiện

5	Phòng Mỹ thuật	01	Đang hoàn thiện
6	Phòng học KH-CN	02	Đang hoàn thiện
7	Phòng Y tế-Tư vấn tâm lý	01	
8	Sân thể dục	01	
9	Sân chơi.	01	
10	Sân tập có mái che	01	Đang hoàn thiện

3. Thiết bị dạy học: Ti vi: 18; Bảng tương tác: 01; Máy tính kết nối mạng: 22
4. Danh mục sách giáo khoa lớp 5 sử dụng từ năm học 2024-2025

TT	Môn/ Hoạt động giáo dục	Tên sách giáo khoa <i>(Tên sách, Tổng Chủ biên/Chủ biên)</i>	Tổ chức, cá nhân <i>(Nhà xuất bản)</i>
1	Tiếng Việt 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Tập 1: Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Chu Thị Thủy An, Vũ Trọng Đông, Nguyễn Khánh Hà, Đỗ Thu Hà, Đặng Kim Nga Tập 2: Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Chu Thị Thủy An, Nguyễn Hoàng Mỹ Anh, Hoàng Hoà Bình, Nguyễn Khánh Hà, Trần Đức Hùng	Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam NXB Đại học Sư phạm TP HCM

2	Toán 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Tập 1: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiên Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
		Tập 2: Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên), Đỗ Tiên Đạt (Chủ biên), Nguyễn Hoài Anh, Trần Thuý Ngà, Nguyễn Thị Thanh Sơn	
3	Khoa học 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Bùi Phương Nga (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Phạm Hồng Bắc, Phan Thị Thanh Hội, Phùng Thanh Huyền, Lương Việt Thái	Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
4	Lịch sử và Địa lí 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Lịch sử: Đỗ Thanh Bình (Tổng Chủ biên), Nguyễn Văn Dũng (Chủ biên), Ninh Thị Hạnh, Nguyễn Thị Phương Thanh; Địa Lí: Lê Thông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuyết Nga (Chủ biên), Phạm Thị Sen, Nguyễn Thị Trang Thanh	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
5	Đạo đức 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên); Đỗ Tất Thiên (Chủ biên), Nguyễn Chung Hải, Nguyễn Thị Diễm My, Huỳnh Tông Quyền, Nguyễn Thị Hàn Thi	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
6	Hoạt động trải nghiệm 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên); Phạm Quang Tiệp (Chủ biên), Lê Thị Hồng Chi, Nguyễn Thị Hương, Ngô Quang Quế	Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam NXB Đại học Sư phạm TP HCM
7	Công nghệ 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Nguyễn Trọng Khanh (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn Thị Mai Lan, Ngô Văn Thanh, Chu Văn Vượng	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
8	Tin học 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên), Nguyễn Thanh Thủy (Chủ biên), Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Thị Hồng, Đỗ Thị Bích Ngọc, Nguyễn Chí Trung	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm

9	Âm nhạc 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Lê Anh Tuấn (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), Tạ Hoàng Mai Anh, Trương Thị Thuỳ Linh, Nguyễn Thị Quỳnh Mai	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm Thành phố HCM
10	Mĩ thuật 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Nguyễn Thị Đông (Tổng Chủ biên), Nguyễn Tuấn Cường (Chủ biên), Lương Thanh Khiết, Nguyễn Ánh Phương Nam, Phạm Văn Thuận.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
11	Giáo dục thể chất 5 Bộ sách “Cánh Diều”	Định Quang Ngọc (Tổng Chủ biên), Mai Thị Bích Ngọc (Chủ biên), Đinh Khánh Thu, Nguyễn Thị Thu Quyết, Đinh Thị Mai Anh.	Công ty Vepic Nhà xuất bản Đại học Sư phạm
12	Tiếng Anh 5 (Global success)	Tập 1: Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Trần Hương Quỳnh (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Quốc Tuấn. Tập 2: Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên), Trần Hương Quỳnh (Chủ biên), Phan Hà, Đỗ Thị Ngọc Hiền, Đào Ngọc Lộc, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Quốc Tuấn.	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

STT	Số văn bản	Ngày	Cơ quan ban hành	Mức độ đạt kiểm định
1				Trường chưa được kiểm tra, đánh giá ngoài.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023 – 2024

1. Số liệu chung

Khối lớp	Tổng số lớp	Tổng số HS	Số HS học 02 buổi/ngày	Bình quân HS/lớp	Nữ	Dân tộc	Khuyết tật
1	3	84	84	28	35	0	
2	3	83	83	27,6	50	0	
3	3	108	108	36	46	0	
4	4	110	110	27,5	45	0	1
5	4	110	110	27,5	50	0	1
Tổng cộng	17	495	495	29,11	226	0	2

2. Kết quả học sinh

Khối lớp	Tổng số HS	Số HS hoàn thành chương trình lớp học/Tiểu học	Số HS được lên lớp	Số HS không được lên lớp
1	84	84	84	0
2	83	83	83	0
3	108	108	108	0
4	110	110	110	0
5	110	110	110	0
Tổng cộng	495	495	495	0

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách nhà nước cấp

STT	Nguồn kinh phí	Năm 2024	Ghi chú
A	B	3	C
Ngân sách nhà nước cấp (a+b)		4.203.988.700	
A	Dư đầu năm		
B	Số được cấp	4.084.108.300	
C	Số bổ sung	119.880.400	
D	Số KP giảm		
E	Tổng số được sử dụng	4.203.988.700	
F	Tổng số chi (gồm):	3.240.163.880	
a	Kinh phí thường xuyên (ghi các khoản chi theo mục lục NS đã quyết toán)	3.225.463.880	
1	Tiền lương	1.427.314.100	
2	Tiền công	67.670.000	
3	Phụ cấp lương	787.902.000	
4	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, SV, cán bộ đi học		
5	Tiền thưởng		
6	Các khoản đóng góp	435.529.000	
7	Các khoản thanh toán khác cho các nhân		

8	Thanh toán dịch vụ công cộng	10.235.400	
9	Vật tư văn phòng	69.980.000	
10	Thông tin tuyên truyền liên lạc	2.049.900	
11	Công tác phí	14.865.000	
12	Hội nghị	39.029.000	
13	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn	124.033.000	
14	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	100.709.480	
15	Mua sắm tài sản		
16	Tài sản vô hình		
17	Chi khác	102.647.000	
18	Chi thuê mướn	43.500.000	
b	<i>Kinh phí không thường xuyên (ghi các khoản chi theo mục lục NS đã quyết toán)</i>	14.700.000	
1	Vật tư văn phòng		
2	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn		
3	Chi các khoản khác	14.700.000	
4	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn		
F	Số dư chuyển năm sau		

2. Các khoản thu năm học 2023-2024 và đến thời điểm công khai

STT	Các khoản thu	Số dư năm trước chuyển sang	Số thu trong năm	Tổng số được sử dụng	Tổng số chi	Số dư chuyển sang năm sau
A	B	1	2	3=(1+2)	4	5=(3-4)
	Năm 2024 (Tổng số)	24.413.400	1.129.065.100	1.153.478.500	1.153.478.500	0
1	Tiền học 2 buổi/ngày năm học 2023 - 2024		613.381.500	613.381.500	613.381.500	0
2	Tiền vệ sinh năm học 2023 - 2024		52.056.000	52.056.000	52.056.000	0
3	Tiền bán trú năm học 2023 - 2024	24.413.400	102.860.000	127.273.400	127.273.400	0
4	Tiền đồng phục năm học 2023 - 2024		66.781.600	66.781.600	66.781.600	0

5	Tiền xe đạp năm học 2023 - 2024		20.390.000	20.390.000	20.390.000	0
6	Tiền tài trợ năm học 2023- 2024		147.100.000	147.100.000	147.100.000	0
7	Tiền nước uống năm học 2023 - 2024		30.996.000	30.996.000	30.996.000	0
8	Tiền BHTT học sinh năm học 2024 - 2025		95.500.000	95.500.000	95.500.000	0
9	Tiền BHYT học sinh năm học 2024-2025 (K 1)					0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn cố gắng xây dựng Trường Tiểu học Đông Xuyên phát triển bền vững, tiên tiến hiện đại với những giá trị mới, thực tiễn trong việc đổi mới phương pháp dạy học của thời kì hội nhập. “Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên hiểu và làm tốt công việc của mình”. Học sinh thực hiện tốt phương châm: Học sinh trường Trường Tiểu học Đông Xuyên “Năng động – Thân thiện – Sáng tạo”.

Thầy cô luôn tích cực trong việc đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Chất lượng học tập của học sinh đạt được hiệu quả thực chất, vững vàng khi lên lớp trên, không có học sinh bỏ học hay ngồi nhầm lớp. Mỗi học sinh được phát triển tùy theo khả năng gopc phần hình thành phẩm chất và năng lực cho các em. Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương có chất lượng để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực và tư duy sáng tạo của bản thân. Có thể nói chất lượng giáo dục của nhà trường luôn phát triển bền vững, tạo được niềm tin trong nhân dân địa phương và được Nhà nước công nhận. Trường nhiều năm liền đạt danh hiệu TTLĐTT. Tỷ lệ học sinh hoàn thành Chương trình tiểu học đạt 100%. Liên Đội được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen.

Năm học 2023-2024, nhà trường có 4 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 20 giáo viên giỏi cấp trường, 1 giáo viên được Trung ương Đoàn tặng bằng khen, 1 giáo viên được UBND tỉnh tặng bằng khen, 2 giáo viên được UBND huyện tặng bằng khen, 25 đ/c đạt LĐTT. Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 495/495 . Học sinh đạt danh hiệu HS hoàn thành Xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 234 em. Học sinh được khen tiến bộ vượt trội: 68 em. Học sinh đạt giải cấp tỉnh: 4 em (Đạt 6 giải). Học sinh đạt giải cấp huyện: 39 em. Đội tuyển Bóng đá đạt giải nhất, đội tuyển cờ vua đạt giải nhì. Các cuộc thi trên mạng được đông đảo HS tham gia. Môn Toán có 143 em vượt qua vòng thi cấp trường, 41 em vượt qua vòng thi cấp huyện, 4 em vượt qua vòng cấp tỉnh; môn Tiếng Anh có 26 em vượt qua vòng cấp trường, 23 em vượt qua vòng cấp huyện, 20 em vượt qua vòng cấp tỉnh và 10 em vượt qua vòng cấp Quốc gia.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2024 của trường Tiểu học Đông Xuyên, nhà trường xin báo cáo và đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử của nhà trường: <http://ng-thdongxuyen.haiduong.edu.vn> và bảng công khai tại văn phòng. Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về trường Tiểu học Đông Xuyên. Nhà trường xin tiếp thu và trân trọng cảm ơn.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Đăng Công khai trên Weside

- Lưu: VT.

Nguyễn Xuân Lãm

